

LOẠI GẬP - 3 ĐIỂM KHÓA

FAOC-VF

Mô tả

Đầu nối quang nhanh FAOC-VF của hãng AJW – Hàn Quốc được thiết kế để kết nối và quản lý mỗi nối quang tại hiện trường với công nghệ kết nối cơ khí sợi quang rãnh chữ V của AJW cùng hệ thống khóa 3 điểm. Nó làm giảm tỉ lệ lỗi và cho phép nối lại nhiều lần trong lĩnh vực này mà không cần đến bất kỳ mộ dụng cụ nào kèm theo.



Tính năng

- Phù hợp tiêu chuẩn quốc tế TIA/EIA 604-3 (SC)
- Công nghệ khóa sợi quang tại 3 điểm: 0.125mm, 0.25mm, 2x3mm
- Số lần sử dụng lại: ≥ 10 lần
- Số lần cắm vào adapter: > 500 lần
- Nhiệt độ hoạt động: -40°C to $+75^{\circ}\text{C}$
- Nhiệt độ bảo quản : -40°C to $+85^{\circ}\text{C}$
- Độ ẩm: $< 95\%$ RH
- Phù hợp với cáp thuê bao dẹt 2x3mm
- Thời gian lắp đặt: 90 giây
- Khóa đuôi cáp dạng gập. Không xoay ốc.
- Công nghệ kết nối sợi rãnh V độc đáo của AJW-Hàn Quốc. Công nghệ 1 chạm với chu trình trượt và kẹp.
- Chuẩn sợi quang để kết nối với fast connector: G.652D và G.657A1.
- Bước sóng hoạt động: 1310 nm, 1490 nm, 1550 nm và dải [1260 nm ~ 1580]nm cho XGS-PON.
- Có in tháng năm sản xuất rõ ràng, chắc chắn trên vỏ ngoài đầu nối.
- Vỏ bằng nhựa kỹ thuật chất lượng cao, trơn láng.
- Số serial có bao gồm thông tin thời gian sản xuất (tháng và năm) và chủng loại sản phẩm được in trên thân fast connector; tên hãng sản xuất được dập nổi trên vỏ fast connector.
- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng
- Tuổi thọ: ≥ 5 năm

Thông số kỹ thuật FAOC-VF

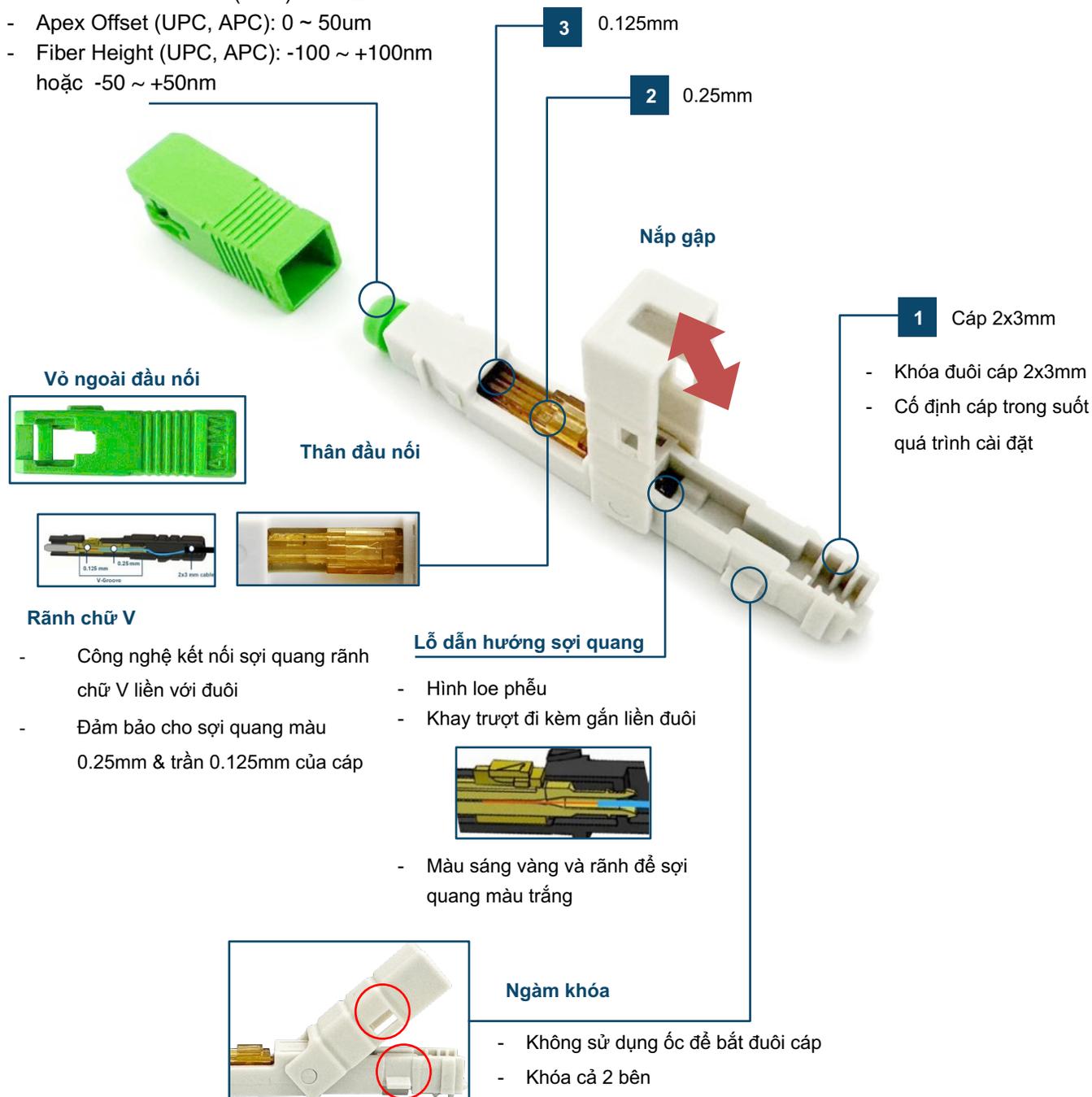
| Mã hàng | L tuốt / L cắt | Suy hao xen | Suy hao phản hồi |
|--------------------|----------------|---------------------|--------------------|
| AJW-FAOC-VF-SC/UPC | 24 / 10 | $\leq 0.3\text{dB}$ | $\geq 45\text{dB}$ |
| AJW-FAOC-VF-SC/APC | 24 / 10 | $\leq 0.3\text{dB}$ | $\geq 55\text{dB}$ |

Cấu trúc FAOC-VF

Lõi gốm Ferrule

- Vật liệu: Gốm Zirconia Ceramic
- Radius of Curvature (UPC): 5 ~ 25mm
- Radius of Curvature (APC): 5 ~ 12mm
- Apex Offset (UPC, APC): 0 ~ 50um
- Fiber Height (UPC, APC): -100 ~ +100nm hoặc -50 ~ +50nm

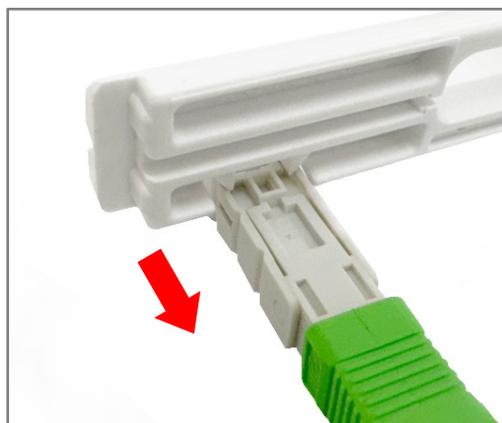
Khóa cáp 3 điểm (1,2,3)



Tính năng

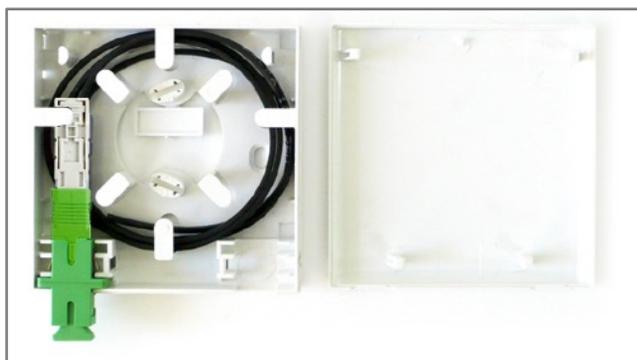
Mở đuôi gập đầu nối

- Cung cấp kèm theo khuôn nhựa đa chức năng để đo, cắt và mở đuôi đầu nối.
- Đưa 2 mũi tên nằm thẳng vào rãnh cuối cùng trên nắp đuôi gập đầu nối, sau đó nhấn xuống.



Ứng dụng

- Kích thước ngắn gọn vì vậy đầu nối quang nhanh gắn được hầu hết trong hộp thuê bao mini hiện có trên thị trường.
- Gắn được các đầu cuối khách hàng và hộp OTB ngoài trời.
- Lắp đặt gọn trong hộp ATB, với bán kính uốn cong của sợi quang luôn $\geq 30\text{mm}$.



Khuôn nhựa đa chức năng FAOC



Mặt trước



Mặt sau

Mô tả

Khuôn nhựa mới cải tiến của hãng AJW màu trắng được thiết kế đa chức năng 3 trong 1 để tạo tiện ích dễ dàng trong quá trình thi công đầu FAOC-VF, nhanh chóng hiệu quả bao gồm: Đo và tuốt lớp sợi màu, đo để cho vào dao cắt sợi quang và chức năng mở nắp đầu nổi.

Tính năng:

- Kết hợp tính năng đo, tuốt và cắt.
- Không cần thêm bất kỳ 1 dụng cụ nào.
- Khi đo cắt trên dao cắt chính xác thì phù hợp với mọi loại dao cắt chính xác trên thị trường (Luôn tháo thước đo trên dao cắt ra, trước khi sử dụng khuôn này)

3 trong 1

- Chức năng mở nắp
- Đo để đưa đến dao cắt sợi quang
- Đo tuốt sợi có lớp sơn

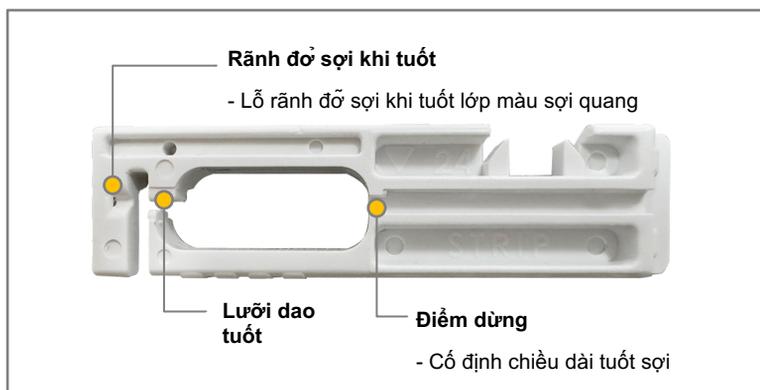
Thông số kỹ thuật

| Mã hàng | Chiều dài tuốt vỏ/ cắt sợi quang | Diễn giải |
|---------------------------------|----------------------------------|------------------------------|
| Khuôn nhựa đa chức năng FAOC-VF | 24 / 10 | Cấp kèm cho 10 đầu nổi nhanh |

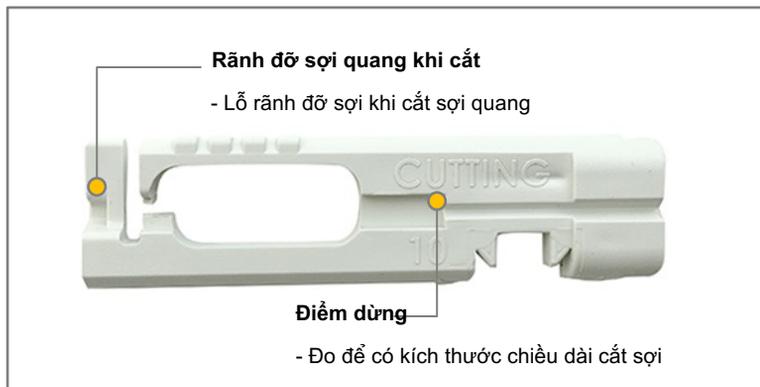
Cấu trúc đa chức năng



Mở



TUỐT



Đo để cắt sợi



A. J. World Co., Ltd.
16, Magokjungang 14-ro, Gangseo-gu
Seoul, 07789, Republic of Korea
Tel. +82-2-567-5216 Fax. +82-2-563-2433
www.ajw.co.kr

Field Connector FAOC-VF

Tiêu chuẩn đóng gói

| # | Model | Components |
|---|--------------------|--|
| 1 | AJW-FAOC-VF-SC/UPC | FAOC-VF-SC/UPC 1 cái, vải sạch, hướng dẫn sử dụng, tem nhãn ghi thông tin thuê bao |
| 2 | AJW-FAOC-VF-SC/APC | FAOC-VF-SC/APC 1 cái, vải sạch, hướng dẫn sử dụng, tem nhãn ghi thông tin thuê bao |

1 Khuôn đo FAOC-VF đa năng cấp kèm cho 10 cái đầu nối nhanh.

Tiêu chuẩn kỹ thuật

| Category | Condition | Test Standards |
|------------------------------|--|--|
| Ferrule | Chất liệu Zirconia ceramic | Chất liệu Zirconia ceramic |
| Suy hao chèn | - | $\leq 0.3\text{dB}$ |
| Suy hao phản hồi | - | SC/UPC: $\geq 45\text{dB}$, SC/APC: $\geq 55\text{dB}$ |
| Chịu rung động | Rải tần số rung: 10-55-10Hz Biên độ: 1.52mm($\pm 0.75\text{mm}$) Chu kỳ: 4 phút Thời gian: 1 giờ / X.Y.Z hướng | Suy hao chèn thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$ |
| Chịu lực kéo | Lực giữ cáp: $\geq 30\text{N}$ Lực giữ sợi quang: $\geq 3\text{N}$ | Suy hao chèn thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$ |
| Chịu va đập | Rơi tự do: 4 M | Suy hao chèn thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$ |
| Số lần sử dụng lại | ≥ 10 lần | Suy hao chèn vẫn cho phép đáp ứng chỉ tiêu suy hao, Không gây hư hỏng cơ khí |
| Số lần cắm vào adapter | > 500 lần | Suy hao chèn thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$ |
| Thử nghiệm nhiệt độ làm việc | Các mẫu được thử nghiệm tuần tự theo các điều kiện sau và lặp lại 02 lần: Điều kiện nhiệt độ thấp: -10°C trong 96 giờ Điều kiện nhiệt độ cao / độ ẩm cao: 60°C , độ ẩm tương đối 95% RH trong 96 giờ | Suy hao chèn (Insertion Loss) thay đổi $\leq 0,1$ dB (đo trước và sau khi thử nghiệm) Không có hư hỏng cơ học (bao gồm biến dạng, nứt vỡ hoặc hư hỏng khác) |